

Thứ Năm, 08/03/2012 02:19

## [Niu Di lân](#) [1]

### 1. Đặc điểm kinh tế tổng quan

Từ năm 1984 chính phủ New Zealand đã hoàn thành căn bản việc cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển từ một nền kinh tế nông nghiệp phụ thuộc hoàn toàn vào thị trường Anh quốc sang nền kinh tế công nghiệp hoá, thị trường tự do có khả năng cạnh tranh trên toàn cầu. Sự tăng trưởng năng động này đã làm tăng thu nhập thực tế ( song cũng làm cho một bộ phận dân cư bị nghèo đi nhiều), mở rộng và phát triển về chiều sâu khả năng công nghệ của khu vực công nghiệp, song làm tăng sức ép lạm phát. Thu nhập bình quân đầu người tăng liên tục trong sáu năm và hiện nay là hơn 24.000 USD. Nền kinh tế New Zealand phụ thuộc rất nhiều hoạt động thương mại đặc biệt là hàng nông sản để tăng trưởng. Xuất khẩu chiếm khoảng 20% GDP. Nền kinh tế New Zealand rất năng động và Chính phủ cam kết trong thời gian tới sẽ tiếp tục tăng đầu tư cho ngành giáo dục, y tế và lương hưu.

Trước khủng hoảng kinh tế toàn cầu, nền kinh tế quốc gia đã rơi vào suy thoái và tăng trưởng liên tục suy giảm trong năm quý liên tục giai đoạn 2008 - 2009. Giống như các quốc gia khác, ngân hàng trung ương buộc phải cắt giảm mạnh lãi suất và chính phủ phải đưa ra các biện pháp kích cầu tài chính. Nền kinh tế sụt giảm 1,7% năm 2009 tuy nhiên đã thoát khỏi suy thoái vào cuối năm và đạt mức tăng trưởng 2,1% năm 2010. Tuy vậy các khu vực thương mại quan trọng vẫn nhiều bất ổn do nhu cầu bên ngoài suy giảm. Chính phủ đang có kế hoạch thúc đẩy năng suất lao động, phát triển cơ sở hạ tầng đồng thời cắt giảm chi tiêu.

### 2. GDP

GDP(ngang giá sức mua) : 119,2 tỷ USD (2010)

GDP (tỷ giá hối đoái chính thức): 138 tỷ USD (2010)

Tốc độ tăng trưởng GDP : -1,7% (2009), 2,1% (2010)

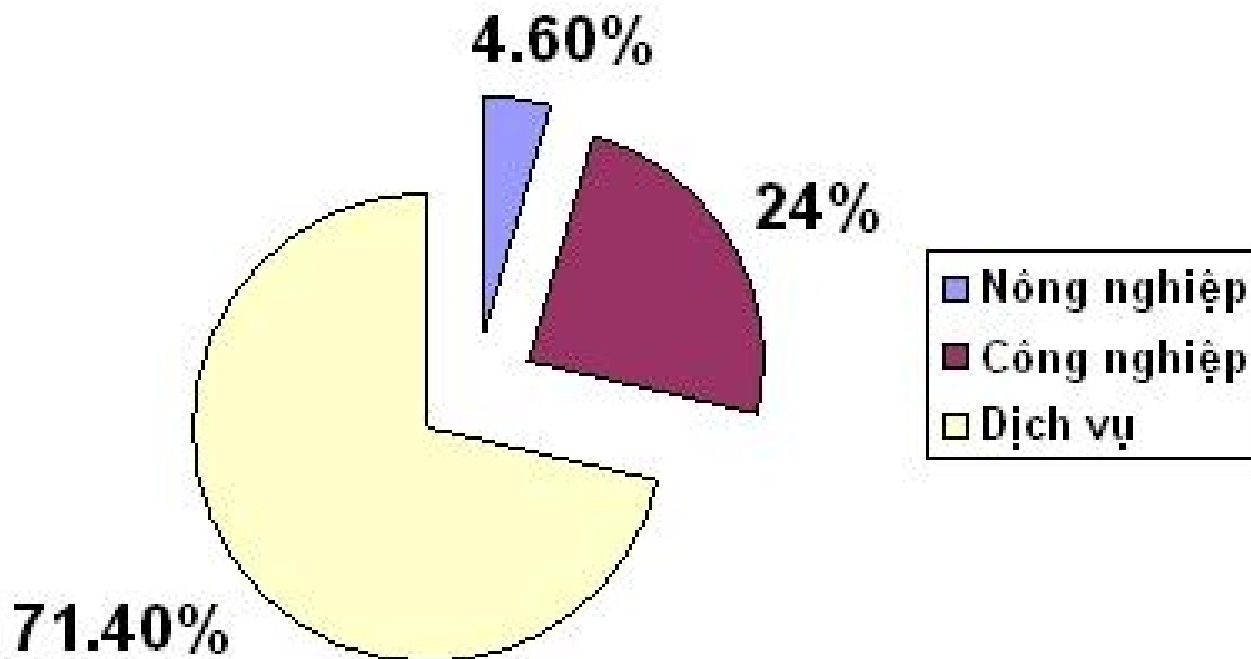
GDP/người: 28.000 USD/ người (2010)

### 3. GDP theo ngành

Nông nghiệp: 4,6%

Công nghiệp: 24%

Dịch vụ: 71,4% (2010)



**4. Lực lượng lao động: 2,32 triệu (2010)**

Nông nghiệp 7%

Công nghiệp 19%

Dịch vụ 74%

Tỉ lệ thất nghiệp: 6,5% (2010)

**5. Kim ngạch xuất nhập khẩu**

Xuất khẩu: 33,24 tỷ USD (2010)

Mặt hàng xuất khẩu chính: sản phẩm từ sữa, thịt, gỗ và sản phẩm gỗ, cá, máy móc  
Bạn hàng chính: Úc 23,36%, Mỹ 9,64%, Trung Quốc 9,21%, Nhật Bản 7,1%, Anh 4,21% (2009)

Nhập khẩu: 30,24 tỷ USD (2010)

Mặt hàng Nhập khẩu chính: thiết bị máy móc, xe cơ giới, máy bay, dầu khí, điện tử, dệt may, nhựa

Bạn hàng chính: Úc 18,4% Trung Quốc 15,09%, Mỹ 10,45%, Nhật 7,24%, Singapore 4,12% (2010)

### 6. Thông tin về viễn thông, giao thông, hệ thống ngân hàng, thuế khoá

- Điện thoại: 1.75 triệu thuê bao

- Điện thoại di động 4.62 triệu thuê bao

- Đánh giá chung: Hệ thống thông tin viễn thông hiện đại, phát triển mạnh, dịch vụ dữ liệu, telex, telephone hoàn toàn tự động.

- Sân bay 120

- Sân bay có đường băng giải nhựa 41

- Sân bay có đường băng không giải nhựa 79

**Source URL:** <http://thuongmai.vn/thong-ke/kinh-te-cac-quoc-gia/chau-dai-duong/93319-niu-di-lan.html>

#### Links:

[1] <http://thuongmai.vn/thong-ke/kinh-te-cac-quoc-gia/chau-dai-duong/93319-niu-di-lan.html>